



CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM
TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON
 VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DŨNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
 www.cgvnhouston.org

Tổng Giám Mục: Hồng Y Daniel DiNardo
Giám Mục Phụ Tá: GM. George A. Sheltz

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thu
 Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
 Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
 281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Võ Tiến Đạt
 Giáo Xứ Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể
 281-827-9571

Phó CT Nội Vụ: Ô. Phêrô Nguyễn Tài (GXĐMLV)
 281-932-4655

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Phêrô Vũ Đức Phú (GXLB)
 281-777-2229

Tổng Thư Ký: Giuse Nguyễn Văn Hùng (CDSJ)
 832-403-7871

Thành viên: CT ĐDMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 8:30; 10:30 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Vũ Thành

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng

Pt. Giuse Nguyễn Phẩm

Pt. Giuse Lê Văn Rô

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075

713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
 2:30 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thu

Lm. Giuse Bùi Phương Tiến

Pt. Giuse Nguyễn Sĩ Bạch

Pt. Phêrô Nguyễn Cường

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099

281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Thomas Trần Thiên Ân, OP.

Lm. Đaminh Trịnh Thế Huy, OP.

Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.

Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086

281-939-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00; 1:15; 6:00

Lm. Anthony Đinh Minh Tiên, OP.

Lm. Giuse Maria Đỗ Cao Nhân, OP.

Pt. Giuse Đỗ Nguyên Chương

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040

713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

TB: 7:00 pm - CN: 1:00

Lm. An Phong Sở Trần Đạt Nhân

1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002

713-659-1561 ext. 135

CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP.

3617 Milam St. - Houston, TX 77002

713-518-2319

Chúa Nhật III Phục Sinh, Năm C, Ngày 05-05-2019
Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan 21, 1-19

SUY NIỆM LỜI CHÚA

Màu nhiệm Giáo Hội

Sau khi Phục Sinh, Chúa Giêsu quan tâm đến việc thiết lập Giáo Hội để tiếp tục công cuộc cứu chuộc của Người trên trần gian. Bài Tin Mừng hôm nay cho thấy hình ảnh về Giáo Hội mà Người mong muốn khi thiết lập.

Hình ảnh về một Giáo Hội có nền tảng là yêu thương. Chúa Giêsu không thiết lập một cơ chế, nhưng thiết lập một gia đình. Người đứng đầu Giáo Hội không phải là người chỉ huy ra lệnh, nhưng là người chăm sóc. Sức mạnh của Giáo Hội vì thế không phải ở kỷ luật, uy quyền, nhưng ở tình yêu thương. Mọi người yêu thương nhau vì lẽ là anh chị em trong một gia đình. Để duy trì tình yêu thương, người đứng đầu phải là người yêu thương nhiều nhất. Chính vì thế, trước khi tuyển chọn Thánh Phêrô làm Giáo Hoàng, Chúa Giêsu đã 3 lần hỏi: "Phêrô, con có mến Thầy không?". Có yêu mến Chúa thì mới biết yêu mến anh chị em mình. Tình yêu mến là nền tảng của Giáo Hội. Bao lâu tình yêu mến còn, Giáo Hội còn vững vàng. Khi nào tình yêu mến suy giảm, Giáo Hội sẽ suy yếu.

Hình ảnh về một Giáo Hội có sức sống truyền giáo. Giáo Hội như con thuyền của ngư phủ. Ngư phủ sinh sống bằng nghề đánh bắt tôm cá. Sức sống của Giáo Hội là truyền giáo, là đánh bắt các linh hồn như Chúa Giêsu, khi kêu gọi các Tông Đồ đầu tiên đã nói: "Hãy theo Thầy, Thầy sẽ đào tạo anh em thành những tay chài lưới linh hồn người ta". Muốn đánh bắt không được neo thuyền, ngồi nhàn nhã, nhưng phải chỗ nước sâu mới có nhiều cừu được nhiều linh hồn, ngồi yên ngơi nghỉ, mà đi đến những nơi xa xôi, Ra khơi là phải mệt nhọc, là phải đương đầu với sóng hiem đến tính mạng. Cũng giáo là phải vất vả, khổ những nguy hiểm, rủi ro. Phải ra đi vì đó là ước nguyện của Chúa. Phải lên đường vì đó chính là sứ mạng Chúa trao cho Giáo Hội.



được tôm cá, ngư phủ ngồi trên bờ mà nghỉ ngơi buồm ra khơi, ra cá. Cũng vậy, muốn Giáo Hội không được phải lên đường, phải ra phải nỗ lực tìm kiếm, phải làm việc và nhất to gió lớn, có khi nguy vậy, lên đường truyền cực và chấp nhận

Hình ảnh về một Giáo Hội hoạt động có hiệu quả nhờ tuân theo Lời Chúa. Giáo Hội quy tụ những con người. Giáo Hội hoạt động với những cố gắng của con người. Nhưng chỉ với sức con người, Giáo Hội không làm được việc gì. Phêrô và các bạn mệt nhọc suốt đêm mà chẳng bắt được con cá nào là hình ảnh của những hoạt động không có Chúa hướng dẫn. Khi nghe Lời Chúa dạy, các Ngài đã đánh được một mẻ cá lớn lạ lùng. Hôm nay Chúa không còn ở với các Tông Đồ. Không còn ngồi chung thuyền với các Ngài. Không còn dẹp yên sóng gió cho các Ngài. Chúa đã về trời. Chúa đứng ở một bên bờ khác. Nhưng Chúa vẫn theo dõi những hoạt động của các Ngài. Chúa sẽ đưa ra những chỉ dẫn để hoạt động của các Ngài có kết quả tốt đẹp. Tuy không hữu hình, nhưng Chúa vẫn hiện diện bên Giáo Hội như lời Người hứa: "Thầy sẽ ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế".

Giáo Hội thật là một màu nhiệm vì xét theo bề ngoài chỉ gồm những con người hữu hình, nhưng thật sự bên trong có sự hiện diện của Thiên Chúa vô hình. Sự vững mạnh của Giáo Hội không nhờ luật lệ, quân đội, hay vũ khí, nhưng nhờ tình yêu thương. Càng yêu thương, càng tha thứ thì Giáo Hội càng mạnh mẽ. Hiệu quả của Giáo Hội không ở tại việc ổn định, yên vị, nhưng ở tại mạo hiểm ra đi. Chính khi ra đi, Giáo Hội thu hoạch được nhiều kết quả. Càng gặp khó khăn, Giáo Hội càng vững mạnh vì Chúa hằng ở với Giáo Hội luôn mãi.

Lạy Chúa, con yêu mến Chúa. Lạy Chúa, con cảm tạ Chúa. Amen.

+ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu

8150 Park Place – Houston, TX 77017

713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Phêrô Nguyễn Hữu Thăng

Pt. Giuse Trần Văn Nhật

13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082

281-556-5116

CỘNG ĐOÀN FATIMA

CN: 9:00

Lm. Đaminh Trịnh Thế Huy, OP.

1003 Gulf Bank-Houston, TX 77037

713-732-0132

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton

6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084

281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales

8200 Roos Rd. Houston, TX 77036

713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THÊ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Giuse Lê Thu

Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)

832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiến

Lucia Nguyễn Ngọc Thủy

281-948-2757

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Vũ Thành

Ông Nguyễn Văn Xuân

832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TÔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng

713-518-2319

Ông Phêrô M. Nguyễn Văn Triệu (Gx. CTTĐ)

281-484-3157

ĐẠO BINH ĐỨC MẸ (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Hướng: Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng

Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên

832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM.

Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang

713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng: Lm. Đình Minh Tiên, OP

Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)

281-859-8268

TUYÊN UỶ NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng

713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioan Trần Đình Khả

10135 West Rd.

Houston, TX 77064

281-955-7328

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhau.org

713-870-8955

TRƯỚC KHI TRUYỀN GIÁO, PHẢI BIẾT "YÊU"



Trước khi về trời, Đức Giêsu đã truyền lệnh cho các Tông đồ hãy đi loan báo Tin Mừng: “*Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em*” (Ga 20, 21). Lệnh truyền này mang tính cấp thiết hơn bao giờ hết. Vì vậy, truyền giáo chính là bản chất của Giáo Hội. Hay nói cách khác, Giáo Hội của Đức Giêsu phải truyền giáo. Bao lâu Giáo Hội không còn truyền giáo, thì bấy lâu Giáo Hội đánh mất căn tính của mình. Hình ảnh mẻ cá lạ với 153 con nhưng lưới không bị rách mà Tin Mừng theo Thánh Gioan hôm nay trình thuật chính là một lời mời gọi ra đi để quy tụ muôn dân và hướng tới một Giáo Hội phổ quát.

Tuy nhiên, Giáo Hội mà Đức Giêsu thiết lập và trao phó cho các Tông đồ chăm sóc, loan truyền, phải là một Giáo Hội mang trong mình tình yêu. Chính vì thế, trước khi trao cho Phêrô quyền lãnh đạo Giáo Hội, cũng như mặc khải cho các Tông Đồ về sứ mạng truyền giáo qua mẻ cá lạ, Đức Giêsu đã trắc nghiệm Phêrô về lòng yêu mến của ông.

1. Con có yêu mến Thầy không?

Sau khi Phục Sinh, Đức Giêsu đã tỏ mình ra cho các Tông đồ trên biển hồ Tibêria và truyền lệnh cho các ông thả lưới bên phải mạn thuyền sau một đêm vất vả mà không được gì (x. Ga 21, 6). Họ đã nghe theo vị khách lạ xem ra có vẻ dày dạn về kinh nghiệm đánh bắt cá truyền báo. Kết quả thật mỹ mãn: đó là một mẻ lưới đầy cá. Khi thấy những sự kiện lạ như vậy, Gioan đã hô lên: “*Chúa đó!*”. Phải chăng vì lòng mến Chúa cách đặc biệt mà ông đã nhận ra Chúa trước anh em? (x. Ga 20, 1-9). Khi nghe Gioan nói: “*Chúa đó!*” các ông vào bờ và Đức Giêsu trực tiếp phục vụ các ông. Một bữa ăn tràn đầy lòng thương xót của Đấng Phục Sinh.

Sau bữa ăn, chính là phần trao ban sứ vụ lãnh đạo cho Phêrô. Nhưng trước khi trao, Đức Giêsu cất tiếng hỏi vị Tông Đồ trưởng tới ba lần: “*Này anh Simon, con ông Gioan, anh có mến Thầy hơn các anh em này không?*” (Ga 21, 15a). Ông đáp: “*Thưa Thầy có, Thầy biết con yêu mến Thầy*” (Ga 21, 15b). Đức Giêsu nói với ông: “*Hãy chăm sóc chiên của Thầy*” (Ga 21, 15c). Đức Giêsu hỏi Phêrô tới ba lần như vậy là vì muốn phục hồi địa vị môn đệ của ông sau khi ông đã yêu đuối và sa ngã tới ba lần khi chối Thầy trong cuộc thương khó. Hơn nữa, Đức Giêsu muốn cho chính Phêrô hiểu rằng: lòng mến là nền tảng căn bản, quan trọng phải có của người môn đệ, bởi lẽ: “*Đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại. Nhưng đức mến là quan trọng nhất*” (1 Cr 13, 13). Vì thế, Đức Giêsu nói tiếp với Phêrô: “*Thật, Thầy bảo thật cho anh biết: lúc còn trẻ, anh tự mình thất lưng lầy, và đi đâu tùy ý. Nhưng khi đã về già, anh sẽ phải dang tay ra cho người khác thất lưng và dẫn anh đến nơi anh chẳng muốn*” (Ga 21, 18).

Cuộc khổ nạn mà Đức Giêsu loan báo cho Phêrô có nghĩa là: ông không còn làm chủ đời mình nữa, mà là một đời môn đệ đích thực. Ông phải trở nên đồng hình đồng dạng với Đức Giêsu chịu đóng đinh. Bị kẻ khác thất lưng còn có nghĩa là bị bắt, chịu trôi và bị giết chết. Thật vậy, phải tin yêu hết lòng thì mới có sức chịu đựng được những cực hình ấy.

Phêrô đã xác tín mạnh mẽ và tin theo Đức Giêsu cách tuyệt đối, nên sau những lần trả lời đầy khiêm tốn và yêu mến, Đức Giêsu đã trao phó nhiệm vụ chăn dắt Giáo Hội cho ông. Như thế: Mẫu Nhiệm Phục Sinh chấm dứt cuộc đời trần thế của Đức Giêsu, thì đồng thời khai mở sứ vụ truyền giáo.

2. Sứ mạng truyền giáo của Giáo Hội

Hình ảnh mẻ cá lạ và có tới một 153 con mà lưới không bị rách, diễn tả mẫu nhiệm Giáo Hội phổ quát.

Theo các nhà động vật học của Hylạp thời bấy giờ, trên thế giới có tất cả là 153 loại cá.

Ban Điều Hành Bản Tin Dừng Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242	- mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554	- chinhandhuong@gmail.com
Ô. Nguyễn Văn Thắng	832-661-3076	- thangnguyen031464@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133	- dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dừng Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com hay BTDL_Gal_Houston-subscribe@yahoogroups.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston làn sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223	- Traneight1117@sbcglobal.net
AC. Nguyễn Lập - Huệ	281-253-9761	- lap.nguyen@yahoo.com
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970	- tanm1000@gmail.com
AC. Nguyễn Lương - Anna Phương	832-816-3402	- lnguyen999@yahoo.com

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary
713-686-4345

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. JBA Trần S. Steven, CSsR
713-433-9836
Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Giuse Châu Xuân Báu, CSsR
713-681-5144 ext. 107

ỦY BAN PHUNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Christopher Nguyễn Cường
281-356-2000

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đình Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN CÔNG LÝ

HÒA BÌNH - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM
281-575-7246
Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

ĐÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

ĐÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

TU XÁ THÁNH ĐA MINH

12314 Old Foltin Road
Houston, TX 77086
281-999-4928

ĐÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

ĐÒNG MẸN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

ĐÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIỆN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIẾNG

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977



Mê cá lạ này, Thầy Giêsu mặc khải cho các ông thấy rằng: công cuộc loan báo Tin Mừng dưới quyền lãnh đạo của Phêrô phải được các ông loan đi tới tận cùng trái đất, cho hết mọi người, để mọi người được ơn cứu chuộc.

Nêu hình ảnh 153 con cá tượng trưng cho sứ mạng của người môn đệ, thì hình ảnh chiếc lưới lạnh lặn không bị rách mặc dù cá nhiều đến như vậy là tượng trưng cho một Giáo Hội của Đức Giêsu luôn đứng vững trước mọi cạm bẫy của “*ba thù*”. Mặt khác, dù nhiều chủng loại, ngôn ngữ và văn hóa khác nhau, thì vẫn là cộng đồng duy nhất trong một chiếc lưới của Thiên Chúa dưới vị lãnh đạo của Phêrô; vẫn là một Chủ Chăn và một đoàn chiên duy nhất.

Khi truyền lệnh cho Phêrô thả lưới bên phải thuyền, ông đã vâng lời và kết quả đã thành công. Sự kiện này cho thấy, viễn tượng truyền giáo của Giáo Hội có thành công hay không nhờ vào việc vâng phục thánh ý Thiên Chúa và trung thành với lời hứa của Ngài. Chính thánh nhân cũng đã quả quyết cách khẳng khái khi bị quan tòa tra hỏi: “*Phải vâng lời Thiên Chúa hơn vâng lời người phàm*” (Cv 5, 29). Khi vâng lời trong lòng mến, các Ngài đã “*hân hoan bởi được coi là xứng đáng chịu khổ nhục vì danh Đức Giêsu*” (Cv 5, 41).

Đây cũng chính là nền tảng sứ mạng tông đồ của chúng ta sau khi được Chúa gọi vào làm “*vườn nho của Ngài*”.

3. Sứ điệp cho chúng ta ngày hôm nay.

Đức Giêsu đã trao phó cho Phêrô nhiệm vụ chăn dắt đoàn chiên của Ngài vì ông đã vâng lời, khiêm tốn, tin tưởng và yêu hết lòng. Chúa trao cho ông vì chính Ngài cũng tin tưởng và yêu mến ông tha thiết.

Còn chúng ta ngày hôm nay thì sao? Gẫm lại lịch sử đời chúng ta: hân ai cũng thấy có biết bao lần mình sa ngã phạm tội, nhưng có khi không hề nói lên lời sám hối,

hoặc sám hối hời hợt cho qua! Phải chăng lòng mến của chúng ta chưa đủ mạnh như Phêrô để một lần cho cả đời.

Hôm nay, Chúa cũng trao phó cho mỗi chúng ta sứ mệnh loan báo Tin Mừng cho muôn dân. Hãy loan tin ấy tới tận cùng trái đất. Đây là trách nhiệm của mỗi chúng ta khi đã lãnh nhận và cảm nghiệm được tình yêu ấy trong cuộc đời, để rồi sứ vụ loan báo Tin Mừng của người môn đệ luôn gắn liền với Thập Giá và những hy sinh, vất vả, cô đơn, hiểu lầm, và, ngay cả cái chết như Phêrô để làm chứng cho Thiên Chúa là Tình Yêu. Hình ảnh 153 loài cá lạ lời mời gọi ra đi truyền giáo cách tha thiết tới mỗi người chúng ta.

Như vậy, sứ mạng truyền giáo đòi hỏi mỗi người chúng ta phải vượt ra khỏi chính mình để loại bỏ những bon chen, cố chấp, hẹp hòi, nghi kỵ và sợ sệt, để biết thích ứng với từng hoàn cảnh như văn hóa, truyền thống, thiếu thốn, bệnh tật trong khi loan báo Tin Mừng.

Xin Chúa ban sức mạnh cho chúng ta và các thừa sai của Chúa trên cách đồng truyền giáo bao la ngàn trùng, để các ngài ra đi loan báo Tin Mừng Phục Sinh đến tận cùng trái đất. Xin cũng cho chúng ta đón nhận tất cả mọi thử thách trước, trong và sau khi loan báo Tin Mừng với tâm niệm rằng: vì lòng mến Chúa, xin cho con đón nhận tất cả, bởi vì bản số của tình yêu là yêu không giới hạn

Nếu được như thế, chúng ta hãy đáp lại lời mời gọi của Đức Giêsu dành cho Phêrô khi xưa: “*hãy theo Thầy*” và cùng *Thầy lên đường...?*

Đây chính là sứ điệp mà Đức Giêsu muốn gửi đến cho các Tông Đồ trong lần thứ 3 Ngài tỏ mình ra cho các ông, kể từ sau khi trời dậy từ cõi chết và cũng là sứ vụ được trao phó cho chúng ta hôm nay. Amen.

Jos.Vinc. Ngọc Biển

ĐTC Phanxicô: Chúa Giêsu thay luật “ăn miếng trả miếng” bằng luật yêu thương tha thứ.

Trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư 24.04, ĐTC Phanxicô đã giải thích về lời cầu nguyện thứ 5 trong Kinh Lạy Cha, đặc biệt là lời nguyện xin “Nhu chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con”. ĐTC mời gọi các tín hữu hãy tha thứ và yêu thương như chúng ta đã được Thiên Chúa thương yêu và thứ tha.

Bắt đầu bài giáo lý, ĐTC nhắc lại rằng chính con người là những kẻ mắc nợ Thiên Chúa, bởi vì chúng ta nhận mọi sự từ Chúa, từ những điều tự nhiên đến các ân sủng.

Chúng ta là những người mắc nợ Thiên Chúa và tha nhân.

Sự sống của chúng ta không chỉ là điều được mong muốn nhưng còn được Thiên Chúa yêu thương. Thật sự là không có chỗ cho sự kiêu căng khi chúng ta chấp tay cầu nguyện. Không có một Giáo Hội do “con người tự tạo” nên, không có những con người tự hiện hữu. Tất cả chúng ta là người mắc nợ Thiên Chúa và mắc nợ tha nhân, những người đã tạo nên những điều kiện sống thuận lợi cho chúng ta. Căn tính của chúng ta được hình thành từ những điều thiện hảo mà chúng ta nhận được.

Con người luôn có những sai lầm cần được tha thứ.

Khi cầu nguyện, chúng ta học “cám ơn”. Và rất nhiều lần chúng ta quên “cám ơn”. Khi cầu nguyện, chúng ta học “cám ơn” và cầu xin Chúa tốt lành với mình. Dù rất cố gắng,



thì chúng ta vẫn luôn có một khoản nợ không thể xóa nổi đối với Chúa, khoản nợ mà chúng ta sẽ không bao giờ có thể trả được: đó là Người yêu chúng ta vô cùng, nhiều hơn chúng ta yêu Người. Và rồi, dù chúng ta cam kết sống theo các giáo huấn Kitô giáo, thì trong cuộc sống của chúng ta sẽ luôn có điều gì đó mà chúng ta phải xin tha thứ: chúng ta hãy nghĩ đến những ngày đã trôi qua trong sự lười biếng, hãy nghĩ đến những giây phút mà sự giận dữ tràn ngập tâm lòng chúng ta... Tiếc là những kinh nghiệm như thế này không phải là hiếm hoi đối với chúng ta và vì thế chúng ta cầu xin: “Lạy Chúa Cha, xin tha các nợ của chúng con”. Chúng ta xin Chúa tha thứ.

Tha thứ như đã được thứ tha.

Lời cầu nguyện này có thể dừng lại ở phần thứ nhất này, với lời xin “xin tha các nợ của chúng con”. Nhưng Chúa Giêsu cũng cố lời cầu xin này bằng phần thứ hai, hợp nhất với phần thứ nhất. Mỗi quan hệ của lòng nhân từ theo chiều dọc của Thiên Chúa bị khúc xạ và muốn được chuyển thành một mối quan hệ mới mà chúng ta sống với anh em của mình: mối liên hệ theo chiều ngang. Thiên Chúa tốt lành mời gọi chúng ta trở thành tất cả những người tốt lành. Hai phần của lời cầu nguyện liên kết với nhau bằng liên từ triệt để “như”: chúng ta cầu xin Chúa tha nợ cho chúng ta, tha tội cho chúng ta, “như” chúng ta tha cho bạn bè của chúng ta, cho những người sống với chúng ta, cho những người xung quanh chúng ta, cho những người đã làm điều gì đó không hay không tốt cho chúng ta.

Thiên Chúa tha thứ tất cả và luôn luôn tha thứ.

Mỗi Kitô hữu biết rằng họ được ơn tha thứ các tội lỗi. Tất cả chúng ta biết điều này: Thiên Chúa tha thứ tất cả và luôn luôn tha thứ. Khi Chúa Giêsu tường thuật với các môn đệ về gương mặt của Thiên Chúa, Người phác thảo nó với những thành ngữ của Lòng Thương Xót dịu dàng. Chúa nói rằng trên trời sẽ vui mừng vì một người tội lỗi hối cải hơn là vì một đám đông công chính không cần hoán cải (x *Lc 15, 7. 10*). Không có chỗ nào trong các Tin Mừng cho thấy rằng Thiên Chúa không tha thứ các tội lỗi của những người thật sẵn sàng và cầu xin được Người ôm lại trong vòng tay của Người.

Nếu không tha thứ sẽ không được thứ tha.

Ân sủng của Thiên Chúa, dồi dào, nhưng luôn đòi hỏi sự dấn thân. Ai đã nhận được nhiều, phải học cách cho đi thật nhiều và không giữ lại cho mình, không chỉ cho bản thân những gì họ đã nhận được. Những người đã nhận được rất nhiều phải học cách cho đi rất nhiều.

Không phải là tình cờ mà ngay khi trình bày với chúng ta “Kinh Lạy Cha”, trong 7 thành ngữ được dùng, Tin Mừng Thánh Máthêu dừng lại để nhấn mạnh thành ngữ về sự tha thứ huynh đệ: “Thật vậy, nếu anh em tha lỗi cho người ta, thì Cha anh em trên trời cũng sẽ tha thứ cho anh em. Nhưng nếu anh em không tha thứ cho người ta, thì Cha anh em cũng sẽ không tha lỗi cho anh em (*Mt 6, 14-15*).

Xin Chúa ban ơn để biết tha thứ.

Điều này thật là mạnh mẽ! Tôi nghĩ: đôi khi tôi nghe người ta nói: “Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho người đó! Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho những gì họ đã làm với tôi!” Nhưng nếu bạn không tha thứ, Chúa sẽ không tha thứ cho bạn. Bạn đóng cửa lại. Chúng ta hãy nghĩ, chúng ta có thể tha thứ không, hay chúng ta không tha thứ. Khi tôi ở tại một giáo phận khác, một linh mục đã nói với tôi cách đau khổ rằng cha đã đi ban các Bí Tích cuối cùng cho một bà cụ đang hấp hối. Người phụ nữ tội nghiệp không thể nói được. Và vị linh mục nói với bà: “Bà ơi, bà có ăn năn về các tội không?” Người phụ nữ nói có; bà không thể xưng tội nhưng bà nói có. Thế là đủ. Và rồi vị linh mục hỏi: “Bà có tha thứ cho người khác không?” Và người phụ nữ, trên giường chết đã nói: “Không”. Linh mục cảm thấy đau khổ. Nếu bạn không tha thứ, Chúa sẽ không tha thứ cho bạn. Chúng ta đang ở đây, hãy suy nghĩ xem chúng ta có tha thứ không, chúng ta có khả năng tha thứ không. Chúng ta nói: Thưa cha, con không thể làm điều đó, bởi vì những người đó đã khiến con rất ...” -” Nhưng nếu con không thể làm được, hãy xin Chúa ban cho con sức mạnh để làm điều đó: Lạy Chúa, xin giúp con tha thứ.”

Tình yêu mời gọi tình yêu, tha thứ gọi mời tha thứ.

Ở đây chúng ta tìm thấy sự ràng buộc giữa tình yêu dành cho Chúa và tình yêu tha nhân. Tình yêu mời gọi tình yêu, tha thứ gọi mời tha thứ. Trong Tin Mừng thánh Máthêu, chúng ta còn tìm thấy một dụ ngôn nói rất mạnh mẽ về sự tha thứ huynh đệ (x *18, 21-35*). Chúng ta hãy lắng nghe dụ ngôn.

Dụ ngôn kể rằng: có một người đầy tớ mắc nợ vua của mình một khoản nợ lớn: 10 ngàn yên vàng! Một khoản tiền không thể trả. Nhưng điều kỳ diệu xảy ra, và người đầy tớ đó không phải là nhận được sự gia hạn thanh toán nợ nần, mà là tha nợ hoàn toàn. Một ân sủng bất ngờ! Nhưng chú ý, chính người đầy tớ đó, ngay lập tức sau đó, nổi giận với một người anh em nợ anh ta 100 quan tiền, và mặc dù đây là một số tiền có thể trả được, anh ta không chấp nhận lời xin lỗi hay cầu xin. Do đó, cuối cùng, ông

chủ gọi anh ta lại và đã lên án anh ta. Bởi vì nếu bạn không cố gắng tha thứ, bạn sẽ không được tha thứ; nếu bạn không cố gắng yêu thương, ngay cả bạn cũng sẽ không được thương yêu.

Không phải mọi thứ đều được giải quyết bằng công lý.

Chúa Giêsu đưa sức mạnh của sự tha thứ vào các mối quan hệ của con người. Trong cuộc sống, không phải mọi thứ đều được giải quyết bằng công lý. Đặc biệt là ở nơi chúng ta phải đặt một rào cản trước sự ác, ai đó phải yêu thương vượt khỏi sự cần thiết hay nghĩa vụ, để bắt đầu một câu chuyện về ân sủng một lần nữa. Sự ác biết cách trả thù, và nếu chúng ta không chặn nó lại, nó có nguy cơ lây lan và làm nghẹt thở cả thế giới.

Thay luật “ăn miếng trả miếng” bằng luật yêu thương.

Chúa Giêsu thay thế luật “ăn miếng trả miếng” - những gì bạn đã làm với tôi, tôi làm lại với bạn -, bằng luật yêu thương: những gì Chúa đã làm cho tôi, tôi trả lại cho bạn! Hôm nay, trong Tuần mừng lễ Phục Sinh rất tốt, rất vui này, chúng ta hãy suy nghĩ: tôi có khả năng tha thứ không, và nếu tôi cảm thấy tôi không thể, hãy xin Chúa ban cho tôi ơn biết tha thứ, bởi đó là ân sủng.

Viết một câu chuyện hay đẹp bằng sự tha thứ.

Thiên Chúa ban ơn cho mọi Kitô hữu để viết một câu chuyện hay trong cuộc sống của anh em mình, đặc biệt là những người đã làm điều gì đó khó chịu và sai trái. Với một lời nói, một cái ôm, một nụ cười, chúng ta có thể truyền lại cho người khác điều quý giá nhất mà chúng ta đã nhận được. Điều quý giá nhất chúng ta đã lãnh nhận là gì? Đó là sự tha thứ, ơn mà chúng ta cũng có thể trao cho người khác.

Hồng Thủy - Vatican

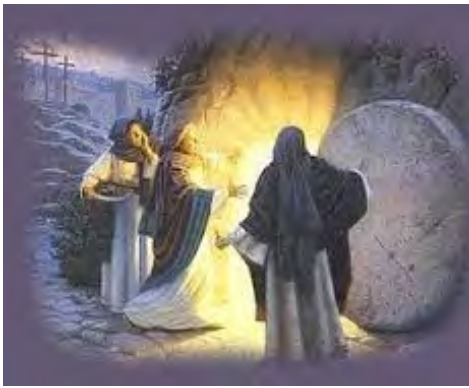
“HÃY THA THỨ CHO ANH, NATASHA!”

Câu chuyện có thật của Sergei Kourdakov, được dịch ra 15 thứ tiếng. Bản tiếng Anh “Natasha, forgive me”, Publisher: Harper Collins, Publishers. Bản tiếng Việt của Nhị Lang (1923-2005) với tựa đề “Lời nguyện cầu”, dịch từ bản tiếng Pháp “Pardonne-moi Natacha!” Colorado, USA 1986, không phải là một bản dịch thuần túy mà là một tác phẩm văn chương, vì người dịch đã để tâm hồn mình vào đó.

Sergei Kourdakov, mẫu người CS lý tưởng (giống như Ruồi Trâu). Mò còi cha mẹ năm lên bốn. Ở viện mồ côi đặt danh hiệu Cháu Ngoan Lenin. Trưởng đoàn

Đọc tiếp trang 10 →

Con đường nhận ra Chúa Giêsu sống lại



Trong kinh Tin Kính chúng ta tuyên xưng đức tin vào Chúa Giêsu có câu: “Ngày thứ ba Người sống lại như lời Thánh Kinh!”

Kinh Thánh, Phúc Âm theo Thánh Gioan thuật lại, Maria Magdalena, Tông Đồ Phêrô và Tông Đồ Gioan là ba người tiên khởi khám phá ra Chúa Giêsu đã sống lại. Họ là nhân chứng thấy ngôi mộ chôn Chúa Giêsu trống không còn xác Chúa Giêsu nữa. (Ga 20, 1-18).

Ba người thấy ngôi mộ chôn Chúa Giêsu trở nên trống, và họ tin Chúa đã sống lại theo ba cách thể, đúng hơn theo ba con đường khác nhau.

Con đường Tông Đồ Phêrô:

Tông Đồ Phêrô, sau khi được Maria Magdalene báo tin không thấy xác Chúa Giêsu trong mộ nữa, là người đến sau cùng. Nhưng Ông lại là người trước tiên đi vào trong ngôi mộ.

Vào bên trong mộ, ông quan sát nhìn chung quanh, như một người chuyên môn điều tra sự việc. Ông thấy những băng vải còn đó, và khăn che đầu Chúa Giêsu. Khăn này không để lẫn với các băng vải khác, nhưng cuộn lại xếp riêng ra một nơi. (Ga 20, 6-7).

Cách thể quan sát nhìn ngôi mộ trống của Phêrô với những tang chứng như thể không phải là sự tò mò, nhưng nói lên chiều nhận thức sự việc của một người với tâm suy nghĩ của trí khôn. Vì tâm suy nghĩ thường hay thắc mắc về những chi tiết và tìm bằng chứng ít là có một vài chỉ dẫn cho trí khôn rồi mới có thể tin hay không.

Trong hàng ngũ 12 Tông Đồ của Chúa Giêsu, Ông Phêrô là một nông dân làm nghề chài lưới và có tính tình bộc trực nóng nảy nói năng làm theo cảm tính nhiều hơn. Nhưng lần này Ông lại có cung cách sống của một người trí thức, biết bờ ngõ thắc mắc đi tìm chứng cứ cho đức tin vào Chúa Giêsu thân mình đã sống lại.

Như vậy ngay từ đầu Tông Đồ Phêrô qua cung cách của mình đã muốn nói lên đức tin tôn giáo là không chỉ là

việc của trái tim tình yêu mến, nhưng cũng cần đến lý trí, đến đầu óc suy nghĩ nữa.

Con đường theo Tông Đồ Gioan:

Tông Đồ Gioan, người được Chúa Giêsu yêu mến trong hàng ngũ 12 Tông Đồ, bước vào ngôi mộ chôn Chúa Giêsu sau Tông Đồ Phêrô, như Kinh Thánh viết thuật lại: “Ông đã thấy và đã tin!” (Ga 12, 8). Ông không cần bằng chứng nhìn thấy những băng vải liệm xác, tấm khăn che đầu Chúa Giêsu nói lên Chúa Giêsu đã sống lại không còn nằm ở đây nữa, rồi mới tin như Tông Đồ Phêrô.

Với Gioan tin là điều tiên khởi. Đức tin với Ông thuộc trực giác, cảm nhận từ bụng nhiều hơn.

Khi còn trẻ thơ hay thanh thoảng cả nơi người già lớn tuổi cũng có hình thái tin như vậy. Họ tin vào Thiên Chúa, và không đặt ra thắc mắc có Thiên Chúa hay không có Thiên Chúa. Những người tin như Gioan, họ biết hồ nghi là gì, nhưng họ thấy không cần đặt thành vấn nạn thắc mắc.

Họ có nhu cầu cần sự bao che đùm bọc nơi Thiên Chúa. Vì tin rằng nơi Thiên Chúa họ có được bình an hạnh phúc. Và vì thế họ tin vào Chúa.

Trong đời sống xưa nay có những người luôn sống trong hoài nghi thắc mắc, nhưng không sao đạt tới một đời sống no đủ bình an cho tâm hồn. Như thế những người sống tin tưởng hồn nhiên như Gioan, như các trẻ em nhỏ, có đời sống niềm vui hạnh phúc, dù bị cho là ấu trĩ, nhưng lại giúp mang đến thăng bằng cho cán cân giữa hoài nghi và tin tưởng.

Con đường theo Maria Magdalena:

Magdalena không thuộc vào nhóm 12 Tông Đồ của Chúa Giêsu tuyển chọn. Chị ta là người tin tưởng yêu mến đi theo Chúa Giêsu.

Magdalena đến mộ chôn Chúa Giêsu trước tiên và là người rời ngôi mộ sau cùng. Chị ta rời khỏi nơi ngôi mộ khi đã tìm thấy Chúa Giêsu. Vì với chị ta một đời sống không có Chúa Giêsu, không là một đời sống. Ở bên cạnh xác Chúa Giêsu đã chết được hạnh phúc hơn là một nơi nào đó không có Chúa Giêsu. Chính vì thế, Magdalena không ngừng đi tìm kiếm Chúa Giêsu. Chị ta đã tìm thấy Chúa Giêsu không chết, nhưng vẫn còn sống.

Với Maria Magdalena đức tin không phải là điều suy xét từ của trí khôn suy nghĩ tìm hiểu, cũng không phải là cảm nhận của trực giác của tiếng nói phát ra từ bụng, nhưng là từ trái tim tâm hồn.

Như vậy có thể nói cung cách dạng thức tin như thế này là sự gắn bó thân thiết từ trong nội tâm.

Và có thể nói Maria Magdalena là vị bồng mạng, là gương mẫu sống đức tin của các người sống đời chiêm niệm thân bí đạo đức. Với họ đức tin là tích tụ kết quả của những kinh nghiệm, mà họ đã sống trải qua, đã cảm nhận ra ngay trong chính đời sống mình.

Tông Đồ Phêrô, Tông Đồ Gioan và Maria Magdalena, cả ba người nhận ra tin Chúa Giêsu đã sống lại theo ba cách thức con đường khác nhau. Không con đường nào tốt hơn hay kém con đường nào. Đó là công trình Thiên Chúa đã tạo dựng nên nơi đời sống con người trong công trình thiên nhiên.

Không ai bắt buộc phải theo một hay hai hay cả ba con đường đó để tin nhận vào Chúa Giêsu đã sống lại.

Thiên Chúa ban cho mỗi người trái tim, trí khôn cùng tâm cảm giác thần kinh, không ai giống ai, cùng hoàn cảnh địa lý và tâm lý khác nhau. Nên mỗi người phải dùng những điều đó tìm ra con đường cách thể phù hợp cho mình để tin Đức Giêsu phải sống lại từ cõi chết! (Ga 20, 9).

Có thể đời sống đức tin vào Chúa mới mang đến sự thăng bằng và niềm vui hạnh phúc cho tâm hồn.

*Mừng lễ Chúa Giêsu Phục Sinh.
Lm. Daminh Nguyễn ngọc Long*



Tiền sĩ George Weigel:
Hiệu ứng Phục sinh ngày hôm nay. Anh chị em ơi: vui lên, đừng sợ.

Bức tranh về hiện tình Công Giáo ngày nay có thể đem đến cho nhiều người những viễn cảnh chán nản và tuyệt vọng. Hôm Thứ Năm Tuần Thánh 17/4/2019, tờ First Things đã đăng một bài của Tiền sĩ George Weigel, người viết tiêu sử Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, trong đó ông khích lệ người Công Giáo hãy vui lên, đừng sợ nhưng hãy mừng lễ Phục sinh năm nay với lòng biết ơn và hy vọng.

(Nguyên bản tiếng Anh có thể xem tại đây.)

Dưới đây là bản dịch sang Việt ngữ:

The Easter Effect Today - Hiệu ứng Phục sinh ngày hôm nay.

Tiền sĩ George Weigel

Cách đây hai thiên niên kỷ, một nhóm ô hợp những kẻ vô danh tiểu tột đã học được những gì người bạn bị hành hạ và cuối cùng bị hành quyết của họ,

rabbi Giêsu từ Nagiarét, muốn nói với họ trong cụm từ “sống lại từ trong kẻ chết” (Mc 9: 9-10) vì họ đã gặp lại Ngài, nhưng hoàn toàn biến đổi thành Chúa Phục Sinh. Hiệu ứng Phục Sinh đã đảo ngược tất cả những gì họ từng nghĩ về thời gian, lịch sử và những lời Chúa hứa với Israel; nó cũng biến những kẻ vô danh tiêu tốt này thành những nhà truyền giáo phi thường, vì dự án truyền giáo mà họ đưa ra đã hoán cải được có lẽ cả một nửa thế giới Địa Trung Hải trong vòng hai thế kỷ rưỡi tới.

Hiệu ứng Phục Sinh đó đáng để ghi nhớ trong mùa gió chường này của người Công Giáo. Dù ở giữa những giông bão của tức giận và bối rối, các Kitô hữu vẫn có thể thực hiện công việc truyền giáo vì lễ Phục Sinh đầu tiên nói với chúng ta rằng, đối với người môn đệ được hoán cải thực sự vì đã gặp được Chúa Phục Sinh, tuyệt vọng không bao giờ có quyền nói lời cuối cùng: Chúa sẽ minh oan cho kẻ hoạch cứu rồi thế giới. Và nếu chúng ta tạm thời gạt sang một bên sự thiên vị của giới truyền thông, những trò lừa đảo chính trị, và các chệch giều trên các phương tiện truyền thông xã hội, người Công Giáo có thể thấy Hiệu ứng Phục Sinh vẫn đang hoạt động trong Giáo Hội vào năm 2019 này.

Dấu hiệu tốt nhất về sức sống Công Giáo được tìm thấy trong Đêm Vọng Phục Sinh vào ngày 20 tháng Tư này khi hàng chục ngàn người trưởng thành, nhận thức đầy đủ về cuộc khủng hoảng hiện tại, sẽ được rửa tội, hay sẽ chính thức tham gia vào mỗi hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội Công Giáo. Hành động đức tin chính yếu của họ là nơi Chúa Phục Sinh. Tuy nhiên, bằng cách chấp nhận phép Rửa Tội hoặc tiếp nhận Giáo Hội Công Giáo, những người nam nữ này cũng đang thực hiện một hành động đức tin vào Giáo Hội và khả năng cải cách của Giáo Hội. Những người tuyệt vọng trong chúng ta hãy lấy lại con tim và can đảm từ điều đó.

Cũng có những câu chuyện hoán cải tuyệt vời đang được viết ra trong những ngày này. Nếu bạn cảm thấy lo lắng về tương lai Công Giáo, hãy thử đọc cuốn hồi ký của Sohrab Ahmari, “From Fire, by Water: My Journey to the Faith” – “Ngàn trùng trắc trở: Cuộc hành trình đến với đức tin của tôi” (Ignatius Press). Bạn tôi Sohrab, là một trong những bình bút trẻ rực sáng trong số những bình luận gia đương đại, đã sống một vài cuộc đời khác biệt, sáu năm gần gũi sau khi đến Mỹ: cựu vô thần Iran trở thành cộng sản (đại loại là như thế) ở ngay Utah (Tôi không đứng điều này đâu) trước khi khám phá ra vẻ đẹp của Thánh lễ và sức thu hút về mặt trí tuệ đối với mọi người của đạo

Công Giáo. Bất cứ ai dè bieu về hiện tình Công Giáo ngày nay có lẽ nên nghĩ lại khi đọc câu chuyện của anh ấy, được kể với đầy lòng nhiệt thành và khiếu hài hước.

Lễ Phục Sinh này, cũng có một tin tốt lành ở ngã tư tranh cãi nơi chân lý Công Giáo gặp gỡ cuộc cách mạng tình dục đang hung hăng hơn bao giờ: Thần học về thân xác của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, là phản ứng thuyết phục nhất của Kitô giáo đối với biến động văn hóa và xã hội, hiện đang được chuyển dịch thành các công cụ giáo dục cho các trường tiểu học và trung học. Hãy xem các tài liệu đang được sản xuất bởi nhà xuất bản Ruah Woods ở Cincinnati và Nhóm Truyền Bá Thần Học Thân Xác. Sau đó, chúng ta hãy đề nghị các trường Công Giáo địa phương và các chương trình giáo dục tôn giáo của giáo xứ áp dụng chúng.

Những người Công Giáo bị mắc kẹt trong đông hoang tàn cũng có thể đến thăm một trong nhiều chủng viện được cải tổ của nước Mỹ, hoặc là tập viện của một trong những dòng tu đang phát triển mạnh (Các nữ tu dòng Đa Minh tại Nashville; Các nữ tu Lòng Thương Xót ở Alma, Michigan; Các nữ tu dòng Sự Sống ở New York). Ở đó, bạn sẽ thấy lòng đạo đức Thánh Thể và Thánh Mẫu sâu sắc, cùng với sự đề cao sự thật trọn vẹn của Công Giáo và một quyết tâm tông đồ để trở thành sự hiện diện chữa lành của Chúa Kitô trong một xã hội nơi tỷ lệ nghiện và tự tử đang gia tăng đáng ngại.

Đời sống trí thức Công Giáo đang phát triển mạnh mẽ cho dù không phải lúc nào cũng là như thế trong các trường Đại Học lớn của Công Giáo, nhờ vào các sáng kiến như Thomistic Institute, được tài trợ bởi Viện nghiên cứu của dòng Đa Minh ở Washington. Trong năm năm qua, chiến lược của Viện nhằm mang các học bổng Công Giáo chính thống, hàng đầu, và sống động đến các trường Đại Học danh tiếng đã được đáp ứng rất nhiệt tình, chứng minh rằng, trong khi Catholic Lite [thuật ngữ ở Mỹ dùng để chỉ Anh Giáo - chủ thích của người dịch] đang chết dần mòn, bản giao hưởng của sự thật Công Giáo đang vang lên hùng hồn trước sự hoang mang văn hóa ngày nay Chỉ trong tháng này, Viện đang tài trợ cho các sự kiện tại Carnegie Mellon, UC-Berkeley, Columbia, Duke, Harvard, Hillsdale, Kansas, George Mason, Ole Miss, New York University, Ohio State, Princeton, South Carolina, SMU, Stanford, Tulane, UCLA, West Point và Yale.

Và sau đó cũng phải kể đến các giám mục cải cách của chúng ta. Hãy để tôi mời những người hay than vãn về các

giám mục của chúng ta hãy dành bốn phút với Đức Cha Thomas Daly, Giám mục Spokane. Đây là một biểu hiện của Hiệu ứng Phục Sinh thể hiện nơi sự khích lệ tính trung thực, phân tích rõ ràng, những mối quan tâm mục vụ và thái độ kiên quyết với chủ nghĩa giáo sĩ trị.

Những dấu hiệu của sự đổi mới và cải cách cũng là một phần của câu chuyện Công Giáo ngày nay và nhiều hơn những điều khiến chúng ta tức giận, chán ghét hoặc tuyệt vọng. Hãy suy nghĩ về những điều này trong lễ Phục Sinh năm nay với lòng biết ơn và hy vọng.

Đặng Tự Do

Source:

The First Things [The Easter Effect Today](#)



Ngôi Mộ Trống – Và Lòng Người Trống Rỗng

Có bao giờ quý vị trải qua những ngày trống rỗng muốn buông xuôi mọi sự không?

Cảm giác trống rỗng thường đến với chúng ta sau những ngày quá căng thẳng, quá đau thương và sẽ tới một ngày tâm hồn chẳng còn thiết tha gì nữa, chỉ còn trống rỗng vô định miên man.

Như có câu thơ viết rằng:

**“Có những lúc thấy trong lòng trống vắng
Mong cuộc đời luôn phẳng lặng bình yên
Muốn xua tan tất cả mọi ưu phiền
Để được sống thật an nhiên tự tại”.**

Đây cũng là tâm trạng của một người phụ nữ khi chồng cô qua đời vì tai nạn giao thông. Cô nói:

“Con đã khóc thật nhiều, khóc đến lúc tưởng như mình không khóc được nữa, thì dường như tâm hồn con chai lại. Trái tim con đau nhói, nhưng con lại không thể khóc, con cảm thấy mọi thứ thật trống rỗng. Ngay cả chuyện chăm sóc đứa con nhỏ, con cũng thờ ơ, con cảm thấy chán ghét mọi thứ, muốn buông xuôi mọi thứ”.

Khi con người đã đi tới cùng cực của nỗi đau khổ thì con tim của họ dường như đã héo. Nước mắt khô cạn. Họ không còn thiết tha chi với cuộc đời. Muốn buông xuôi mặc cho giòng đời đưa đẩy!

**“Có những lúc thấy trong lòng trống vắng
Mong cuộc đời luôn phẳng lặng bình yên
Muốn xua tan tất cả mọi ưu phiền
Để được sống thật an nhiên tự tại”.**

Phải chăng đây cũng là tâm trạng của

các người phụ nữ khi ra thăm mộ Chúa? Nhìn vào mộ trống rỗng và tâm hồn họ cũng trống vắng. Cái trống rỗng của không gian cộng thêm cái trống rỗng của lòng người, khiến cho các phụ nữ sống sờ không nói thành lời. Họ đã mất Chúa. Nay họ mất luôn xác Chúa. Nỗi đau cứ chập chùng. Tâm hồn tan thương lại thể lương vì sự dữ cứ dồn dập tư bề. Tâm trạng thất vọng đã khiến họ không nhận ra Ngài đã sống lại và đang đứng bên cạnh mộ.

Nhưng có một người nhìn vào ngôi mộ trống lại nhận ra một dấu chỉ của sự sống lại. Đó chính là Gioan, người môn đệ được Chúa Giêsu yêu mến. Ông nhìn vào ngôi mộ và thấy khăn liệm gấp và xếp cẩn thận. Một hành vi quen thuộc mà suốt 3 năm ở bên Thầy nên vẫn thấy Thầy mình làm. Ông thấy và ông tin rằng chính Thầy đã sống lại theo như lời hứa “sau ba ngày Ta sẽ sống lại”, chính Thầy đã xếp khăn liệm và ra khỏi mộ.

Quả thực, Chúa Giêsu đã sống lại. Ngài đã hiện ra và nói với những người phụ nữ ra thăm mộ đừng “tìm người sống nơi người chết”. Thầy Giêsu không còn nằm trong ngôi mộ này. Ngôi mộ này đã trống vì Thầy đã sống lại. Sự chết từ nay không còn là nỗi sợ hãi của con người. Đau khổ đời này càng không làm cho cho con người bị quan về những gì xảy ra. Vì cuộc đời này sẽ qua đi nhưng sự sống thần linh trong Chúa thì bất diệt.

Thánh Phaolô cũng quả quyết rằng: “Nếu Chúa Kitô không sống lại thì niềm tin của chúng ta là điều vô ích, chúng ta là những người khờ dại nhất vì chúng ta tin tưởng vào một điều hão huyền”. Có bao nhiêu bậc vĩ nhân của thế giới đã từng chết cho hòa bình. Có bao nhiêu con người đã sống, đã chết và để lại cho nhân loại một gương mẫu hay một giáo thuyết cao cả hướng dẫn cuộc sống con người.

Tuy nhiên trong lịch sử nhân loại, chưa từng có một bậc vĩ nhân hay một thánh hiền nào được tuyên xưng là đã sống lại, duy chỉ có một mình Chúa Giêsu là được các tín hữu tin nhận và tuyên xưng rằng Ngài đã Phục Sinh. Nếu Chúa Giêsu không sống lại thì cái chết của Ngài, dù có một giá trị cao cả đến đâu, thì cũng chỉ là một cái chết trong muôn ngàn cái chết của loài người, nhưng Ngài đã sống lại và đang nói với chúng ta: quê hương chúng ta ở trên trời, nơi đó sẽ không còn nước mắt khổ đau mà là một đời hạnh phúc thiên thu.

Cuộc đời con người là một hành trình không bao giờ vắng bóng khổ đau của Thập Giá. Thập Giá của bốn phận. Thập Giá của những chuyện ngoài ý muốn xảy đến. Thập Giá nặng nề đến nỗi

tâm hồn chúng ta cũng từng hoang mang trống rỗng. Hãy tin vào sự hiện diện của Chúa Phục Sinh vẫn đồng hành với chúng ta. Ngài vẫn đang hẹn chúng ta ở Galile ngay trong dòng đời hôm nay. Có Ngài chúng ta sẽ thêm sức mạnh, thêm niềm vui để loan báo sự Phục Sinh của Ngài.

Ước gì niềm tin vào Chúa Phục Sinh sẽ giúp chúng ta can đảm vác lấy Thập Giá Chúa gửi đến trên hành trình cuộc đời. Thập Giá ấy sẽ là nhíp cầu để giúp chúng ta bước qua cõi đời này mà về cõi trời. Chúa Giêsu cũng dùng cây Thập Giá ấy để về cõi trời và cũng nhờ cây Thập Giá ấy Ngài đã mở lối cho chúng ta về cõi trời. Đó cũng là hành trình mà Chúa đang mời gọi chúng ta trải qua để tiến về hưởng vinh quang Nước Trời.

Xin Chúa giúp chúng ta vui lòng vác Thập Giá hàng ngày mà theo Chúa ngõ hầu mai sau cùng được chung hưởng hạnh phúc cõi trời trong ngày mọi người sẽ sống lại. Amen

Lm. Jos Tạ Duy Tuyền

Nỗi hối tiếc trong lòng



... Trong đời, chúng ta luôn luôn có hối tiếc, có hối hận sâu sắc. Thánh Tôma Aquinô đã viết: Tất cả mọi chọn lựa đều là một từ bỏ...

Trong quyển sách mới đây của mình, Phát kiến của đôi cánh (The Invention of Wings), Sue Monk Kidd mô tả Sarah, nhân vật nữ chính với những mâu thuẫn sâu sắc, một phụ nữ quá nhạy cảm, là con của một chủ nô và được sống trong nhung lụa. Nhưng sự nhạy cảm trong lòng của Sarah sớm vượt trên ý thức đặc quyền của mình và cô đã thực hiện một loạt những chọn lựa khó khăn để thoát ly bản thân khỏi cả tình trạng nô lệ và sự đặc quyền.

Có lẽ khó khăn nhất trong các chọn lựa nan giải của cô chính là việc chọn từ chối một lời cầu hôn. Sarah khắc khoải mong được kết hôn, được làm mẹ, được có con nhưng khi người đàn ông mà cô đã đem lòng yêu suốt nhiều năm trường cuối cùng cũng đến cầu hôn cô, thì trong lòng cô dấy lên một chuyện khó giải quyết và cuối cùng cô đã từ chối. Cô đã lưỡng lự thế nào?

Khi anh chàng Israel cuối cùng cũng

đến cầu hôn cô, Sarah hỏi anh, liệu sau khi kết hôn, cô có còn được theo đuổi giấc mơ trở thành một mục sư phái Quaker hay không. Chàng Israel, một người thời đó, chỉ có thể nhìn nhận phụ nữ trong vai trò làm vợ, làm mẹ mà thôi, và anh đã trả lời thẳng. Với anh, chuyện cô vừa hỏi là không thể xảy ra. Ngay lập tức, Sarah trực cảm ngụ ý của câu trả lời này. “Đó chính là cách anh ấy nói rằng mình không thể vừa có anh ấy vừa giữ con người thật của mình được”. Người yêu của cô còn làm mọi chuyện trở nên xấu hơn khi cho rằng mong ước muốn làm mục sư của cô chỉ đơn thuần là một thứ bù đắp, một cái tốt phụ, nếu như cô không đạt được cái tốt nhất chính là hôn nhân. Cô từ chối thẳng lời cầu hôn của anh.

Nhưng dù đó là một sự dứt bỏ cao cả, nó vẫn tiếp tục làm cho cô đau đớn. Suốt đời mình, Sarah thường cảm thấy hối tiếc như thế vì lựa chọn của mình, vì đã để cho các nguyên tắc của mình thắng vượt con tim. Nhưng cuối cùng, cô cũng hòa giải được với các hối tiếc của mình. Khi tham dự lễ cưới của em gái mình, cô càng cảm thấy như thế hơn nữa nỗi cay đắng mất mát của mình, và cô chia sẻ với em mình: “Chị mong ước hôn nhân theo cách đau đớn của một người lãng mạn hóa một đời sống mà mình đã không chọn. Nhưng bây giờ, ngồi đây, chị biết rằng nếu lúc đó chị chấp nhận lời cầu hôn của anh Israel, thì chị cũng sẽ hối tiếc như vậy. Chị đã chọn nỗi hối tiếc rằng chị có thể sống với cái tốt nhất, là thế đó. Chị đã chọn một đời sống thuộc về mình”.

Trong đời, chúng ta luôn luôn có hối tiếc, có hối hận sâu sắc. Thánh Tôma Aquinô đã viết: Tất cả mọi chọn lựa đều là một từ bỏ. Vì lẽ đó, chúng ta thấy thật khó khăn để đưa ra những chọn lựa nan giải, đặc biệt khi nó liên quan đến việc dân thân lâu dài. Chúng ta muốn những điều đúng đắn, nhưng chúng ta không muốn làm nơ những điều khác. Chúng ta muốn tất cả chúng!

Nhưng chúng ta không thể có tất cả chúng, cho dù chúng ta có tài năng hay có nhiều dịp may đi chăng nữa, và đôi khi phải mất thật lâu chúng ta mới hiểu được nguyên do vì sao lại thế. Trong truyện trên, có đoạn Sarah, đã 30 tuổi, còn độc thân, thất nghiệp, gần như tách ly khỏi gia đình mình, nản lòng vì các giới hạn xã hội và hạn chế chọn lựa đối với phụ nữ, lúc này, cô đang sống nhờ bạn của mình, Lucretia, một nữ mục sư phái Quaker.

Một tội nọ, khi ngồi cùng Lucretia, than thở về những giới hạn trong đời mình, Sarah lên tiếng: “Tại sao Thiên Chúa gieo trong lòng chúng ta nỗi khắc

Độc tiếp trang 9 →



Sống trọn kiếp người

Khi cất tiếng khóc chào đời, chúng ta khởi đầu hành trình dương thế hay bước vào kiếp người. Hành trình cuộc đời của mỗi người dài ngắn khác nhau. Có những hành trình nhẹ nhàng êm ả, nhưng cũng có những hành trình gai góc gian truân. Dù ngắn hay dài, dù nhẹ nhàng hay vất vả, mỗi chúng ta đều phải cố gắng để sống trọn kiếp người.

Cuộc sống này đầy phong ba bão táp. Sống ở đời phải can đảm kiên trung và chấp nhận những thử thách ấy, “Lửa thử vàng, gian nan thử đức”. Chẳng có ai sống trên cõi đời này mà không gặp gian nan. Những vĩ nhân được ca ngợi trong lịch sử, cũng như những vị thánh của Giáo Hội, đều là những người “từ đau khổ lớn lao mà đến”. Họ không nản lòng trước những khó khăn, nhưng bình tâm trước những vu khống, bao dung tha thứ cho những xúc phạm, sống hiền hòa kể cả với địch thù. Có người khi đứng trước khó khăn tưởng chừng như ngổ cụt của cuộc sống, đã tiêu cực tìm đến cái chết như một phương pháp giải thoát, để lại đau khổ cho những người thân. Người ta nói: “Thử thách của can đảm không phải là dám chết mà là dám sống và thực hiện ước mơ của mình”.

Tự kết liễu cuộc đời được xem như hèn nhát, nhất là trước những thất bại do chính mình gây ra. Nếu sai lỗi mà tìm đến cái chết, thì làm sao còn cơ hội để sửa lại? Những người kiên trì can đảm, vững vàng vươn lên sau vấp ngã, chắc chắn sẽ thành công để tiếp tục bước đi, để sống trọn kiếp người.

Giáo Hội Công Giáo thường phong thánh cho những tín hữu đã có một đời sống thánh thiện, mẫu mực. Việc phong thánh chỉ được thực hiện cho những người đã chết, vì sự thánh thiện chỉ được chứng minh và xác nhận khi một người đã sống trọn kiếp người nơi dương thế. Luật Giáo Hội cũng quy định, địa phương, nơi người tín hữu đó qua đời mới có quyền thỉnh nguyện xin Toà Thánh tôn phong. Lý do vì chỉ những ai chứng kiến người tín hữu ấy sống đạo đức cho đến hết đời mới chứng minh người ấy có thực sự thánh thiện hay không. Đơn cử trường hợp Đức Hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận. Ngài là người Việt, nhưng trong những năm tháng cuối đời, Ngài làm việc tại Rôma. Vì thế Giáo phận Rôma

được quyền làm hồ sơ và dâng thỉnh nguyện lên Đức Thánh Cha để ghi nhận sự thánh thiện và phong chân phước cho Ngài.

Hiện nay, tiến trình phong chân phước đã hoàn thiện ở cấp giáo phận Rôma. Ngài được gọi với danh xưng “Tôi tớ Chúa” và hồ sơ đã được trình lên Đức Thánh Cha cho những bước kế tiếp. Vị Hồng y đáng kính của chúng ta, cũng như biết bao tín hữu khác đang được xét duyệt để tôn phong, đã sống trọn kiếp người.

Ngôn ngữ Việt Nam gọi một người vừa qua đời là “mãn phần”, tức là đã đầy đủ, trọn vẹn thời gian và hoàn thành phận vụ của mình trên dương thế. Tuy vậy, có người mãn phần mà chưa trọn kiếp, nghĩa là những người chết mà còn những dang dở trăm chiều. Có người sống thất đức, suốt đời làm những điều xấu xa, cuối đời không thể nhắm mắt. Người khác ra đi trong lúc còn vương vấn nợ đời. Đó là những món nợ vật chất, nhưng cũng là những món nợ ân nghĩa mà mình nợ phải tay theo kiểu “qua sông đim dò”, “qua cầu rút ván”. Có những người sống vô trách nhiệm với gia đình và những người thân, đến cuối đời trở thành môi ăn hận khôn nguôi. Họ mượn chuộc lại làm lỗi nhưng quá muộn, chẳng còn cơ hội nữa.

Rất may trong cuộc sống đầy bon chen này, thời nào cũng có những người cố gắng sống nhân hậu. Họ ý thức rằng “gieo nhân nào, gặt quả nấy”. Dù còn nhiều khó khăn, nhưng họ vẫn cố gắng giữ cái tâm trong sáng, hiếu thảo với cha mẹ ông bà, chân thành với bạn bè lối xóm. Đến khi mãn phần, họ ra đi thanh thản, để lại cho hậu thế tiếng thơm. Đúng như người ta nói: “Hãy sống sao để khi ta sinh ra, ta cất tiếng khóc, mọi người cười, và khi ta ra đi, ta cười mãn nguyện trong lòng mọi người khóc”. Những người trút hơi thở cuối cùng khi đã chu toàn bổn phận với cuộc đời, thanh thản ra đi để lại những kỷ niệm đẹp, nhất là tình thương mến dạt dào nơi những người quen biết, đó là những người đã sống trọn kiếp người.

Cách nay hai ngàn năm, có một người đã đi trọn kiếp người trong sự thánh thiện và trong hy sinh tự hiến, đó là Đức Giêsu Kitô. Người là Con Thiên Chúa nhập thể để cứu độ con người. Thánh Gioan, tác giả của Tin Mừng thứ bốn, đã ghi lại lời Chúa Giêsu khi hấp hối: “Mọi sự đã hoàn tất” (Ga 19, 30). Người đã hoàn tất chương trình cứu độ của Thiên Chúa Cha, khi đón nhận Thập Giá và chết thảm thương như một người tử tội.

Qua cuộc khổ nạn và cái chết của Người, lời Kinh Thánh từ ngàn xưa được ứng nghiệm. Chúa Giêsu trút hơi

thở cuối cùng trong tâm tình vâng phục Chúa Cha và yêu mến con người. Cái chết của Chúa Giêsu, cũng theo Tin Mừng Thánh Gioan, được diễn tả như một nghĩa cử của lòng hiếu thảo với Chúa Cha: “Người gục đầu trao Thần Linh” (Ga 19, 30). Thần Linh là Ngôi Ba Thiên Chúa, xuất phát từ Chúa Cha và Chúa Con. Ngài cũng là Tình yêu giữa Chúa Cha và Chúa Con. Tình yêu ấy đã trở thành một ngôi vị trong Ba Ngôi Thiên Chúa.

Giờ đây, trên Thập Giá, Chúa Giêsu “trao Thần Linh”, tức là trao sống và tình yêu cho Chúa Cha. Đây vừa là một nghĩa cử hiếu thảo, vừa là một cử chỉ của tình yêu mến và vâng phục hoàn toàn. Trên Thập Giá, Đức Giêsu là mẫu mực cho mọi con người, là lời mời gọi hãy sống vì người khác, hãy cho đi mà không cần tính toán, hãy yêu thương mà không mong đáp đền. Vị Ngôn sứ thành Nagiarét đã sống trọn kiếp người.

“Sống ở đời, Trời gọi ai, nấy dạ”. Câu nói bình dân này diễn tả huyền nhiệm của sự chết. Chẳng ai biết thời điểm của sự chết. Cũng chẳng ai biết sẽ chết trong hoàn cảnh nào. Dù trẻ hay già, dù sang hay hèn, Ông Trời gọi ai thì người ấy đi, chẳng ai đi thay được, cũng không ai nản ná khát lặn. Khi biết rằng cái chết là bất chợt, mỗi chúng ta hãy tỉnh thức và sẵn sàng. Đó cũng là lời mời gọi của Chúa Giêsu trong Tin Mừng (x. Mt 24, 42-51). Dù không biết đó là lúc nào, nhưng chắc chắn giờ chết sẽ đến. Nếu giờ ấy là thời điểm kinh hoàng đối với những ai chủ quan sống trong đam mê hận thù, thì lại là giây phút hân hoan hội ngộ đối với những ai cố gắng sống trọn kiếp người.

Nghĩ về cuộc sống tương lai, mỗi chúng ta được mời gọi sống tốt hiện tại, vì tương lai là kết quả của những gì chúng ta đang cố gắng thực hiện ngày hôm nay. Tác giả của những câu chuyện ngụ ngôn người Pháp, ông La Fontaine, đã viết: “Hãy sống vô tư nhưng không khinh suất; vui tươi nhưng không âm ỉ; can đảm nhưng không liều lĩnh; tin tưởng và vui vẻ cam chịu nhưng không theo thuyết định mệnh”.

Cuộc sống hằng ngày đầy gian nan phức tạp, nhưng cũng là cơ hội để chúng ta rèn luyện bản thân và từng bước trưởng thành. Người tín hữu tin rằng, môi trường sống hằng ngày cũng là nơi họ được Chúa sai đến để làm chứng cho Ngài. Hiền hòa nhân hậu, bác ái khiêm nhường, bao dung tha thứ... những đức tính căn bản giúp này vừa giúp chúng ta phản ánh sự thánh thiện và lòng nhân từ của Thiên Chúa, vừa giúp cho chúng ta sống trọn kiếp người.

Gm. Giuse Vũ Văn Thiên

Hội chứng đám đông

...Thường thì chuyện sống theo đám đông và đánh mất mình, được khởi đầu từ những điều rất nhỏ: Thấy một việc không ổn mà chúng ta cũng cứ làm, với những lý luận như: “Thôi thì vì nể mặt”, “chỉ làm lần này nữa thôi”, “ai cũng làm vậy cả mà”...



Một cậu bé đang đi trên lề đường bỗng dừng lại, ngửa mặt lên trời. Có một vị giáo sư đi tới, thấy thế cũng ngạc nhiên dừng lại, ngước mắt nhìn lên trời theo. Rồi một bà đứng tuổi đi ngang qua cũng làm y như vậy. Rồi một người nữa... Lúc cậu bé cúi xuống, quay ngang nhìn và ngạc nhiên khi thấy cả chục người đứng chung quanh mình nhìn lên trời. Cậu hỏi: “Ua, các ông các bà cũng bị chảy máu cam như cháu sao vậy?”

Câu chuyện vui trên đã nói lên phần nào cái gọi là “hội chứng đám đông”. Chúng ta thật dễ bắt chước, dễ nghe theo, dễ nói theo đám đông. Cứ đám đông là “có lý”, là “đủ mạnh” để thuyết phục, để dè bẹp. Chúng ta dễ dãi, nhưng đám đông cũng dễ dãi, dễ bị kích động, dễ bị dẫn dắt.

Cách đây gần 2000 năm, đã có một đám đông reo hò đón vua Giêsu vào thành Giêrusalem. Rồi cũng chính đám đông cuồng nhiệt này đòi đóng đinh Ngài vài ngày sau đó. Sức mạnh của đám đông thật đáng sợ, nhất là khi nó trở thành mù quáng. Và đáng sợ hơn nữa khi chúng ta không tự chủ được mà bị cuốn theo nó, bị nó chi phối. Vì sợ người ta nhìn, sợ người ta nói, nên con người bị “vong thân”. Nói theo ngôn ngữ của triết gia người Đức Heidegger: Con người trở thành nô lệ cho “đế quốc người ta” (L’Empire “On”), họ đeo mặt nạ, đánh mất bản thân mình.

Phần chúng ta hôm nay, liệu bạn có dám thành thật với chính mình không, cho dù có làm người khác thất vọng? Bạn có dám bảo vệ chân lý, cho dù có phải “đi ngược chiều” với cả một đám đông vô lý không? Đây không phải là vấn đề sống lập dị hay là chơi trội, cho bằng sống đúng phẩm cách con người giữa đám đông và cho đám đông. Ở đây, chúng ta trở lại thái độ điềm tĩnh của Chúa Giêsu, Ngài yêu đám đông, nhưng Ngài không lệ thuộc đám đông, bình thân tiến bước giữa những lời hoan hô cũng như đá đảo, để sống yêu thương đến tận cùng, để hận thù và sự dữ bị

đánh bại, cho dù chúng có đông đến đâu và mạnh đến đâu.

Tuy nhiên, với chúng ta, việc sống yêu thương và thành thực quả không dễ dàng, vì con người vốn có khuynh hướng nghiêng theo những gì dễ dãi, bề ngoài, hòa theo người khác, hơn là đi vào nội tâm, sống trung thực với chính mình, có lập trường nhất định.

Thường thì chuyện sống theo đám đông và đánh mất mình, được khởi đầu từ những điều rất nhỏ: Thấy một việc không ổn mà chúng ta cũng cứ làm với những lý luận như: “Thôi thì vì nể mặt”, “chỉ làm lần này nữa thôi”, “ai cũng làm vậy cả mà”... Cứ như thế chúng ta ngày càng lún sâu hơn, lương tâm càng lúc càng bớt dần vật hơn. Rồi sự sợ hãi vì đã làm sai, vì sợ đám đông, làm cho đám đông ngày càng trở nên đáng sợ, chi phối cuộc sống, biến chúng ta thành những người làm việc qua quýt, vô trách nhiệm, làm dở mà nói hay, mách mung kiếm lợi, a dua để được yên thân...

Nếu lỡ ra có bị đánh giá hay phải tự trách, thì cũng nhận tội cách tổng quát như: Thiếu ý thức chung, hiểu biết giới hạn, suy nghĩ chưa tới... Rồi quay ra đổ lỗi cho hoàn cảnh, cho đám đông: “Đây là lỗi của người khác”, “tại kỷ luật tập thể chưa chặt chẽ”... cứ làm như mình vô tội, hoàn toàn không có chút trách nhiệm nào. Đó phải chăng là điều xã hội mong đợi nơi bạn và tôi?

Chắc chắn là không! Cho dù xã hội có “xuống dốc” đến đâu thì cũng vẫn mong có những con người tốt đẹp như bạn, dám xây dựng cuộc đời. Những người dám tự mình suy nghĩ chứ không nghĩ theo đám đông đôi khi cuồng tín. Họ dám nhìn nhận những giá trị chân thực nơi con người và công việc, việc nào cần làm trước, người nào cần tin tưởng, lúc nào cần lên tiếng, cho dù là những tiếng đờn độc trong sa mạc không được vỗ tay. Rồi còn phải nghe và phải không nghe những lời đầy thanh khí của dư luận để biết đúng sai, để đi đến tận căn nguyên “tại sao” mà giải quyết sự việc thật đúng đắn và hợp lý.

Bạn phải thật sự tin tưởng vào mình; không như một người tự tôn, nhưng như một người bản lãnh, dứt khoát không do dự, dám lựa chọn, dám sống và thực hiện những lựa chọn của mình. Bạn sẽ không đánh giá một người khác chỉ đơn thuần vì nghe đám đông đánh giá; bạn thà mang những hiểu lầm và tiếng xấu hơn là phản bội con người thực của mình đầy phẩm cách sáng ngời. Hãy nhớ rằng, xấu hay tốt không chỉ do người ta nhận xét. Hãy tự hỏi lòng mình là xấu hay tốt khi nói một lời, khi làm một việc gì cho người khác, đó mới là con người chân chính, không bị ảnh hưởng bởi tiếng khen chê của “hội

chứng đám đông”.

Người ta thường nói đùa: dư luận nhiều khi là mớ “luận dư”. Chắc bạn nhớ chuyện hai cha con ông lão dắt lừa ra chợ bán. Có người thấy thế bĩu môi: “Có lừa mà không chịu cưỡi, thật là khờ khạo”. Ông lão nghe vậy liền dắt lừa con lên lưng lừa. Đi một đoạn, gặp một bà lão chê bai: “Thằng con khoẻ mạnh thế kia mà lại để ông bố già nua đi bộ, thật bất hiệu!”. Ông lão bèn bảo con xuống cho mình ngồi. Rồi lại có anh nông dân thấy và nói: “Lão già không biết xấu hổ, ngồi vênh mặt trên lưng lừa, bắt thằng con tội nghiệp đi bộ!”. Ông lão bèn nghĩ ra cách vẹn toàn: Cho thằng con cùng ngồi với mình trên lưng lừa. Gần đến chợ, lại có đám người chỉ trích: “Hai cha con lão này thật ác độc, con lừa gây yếu thế kia mà phải chở nặng, muốn để nó chết bẹp à”? Ông lão thờ dãi nói với con: “Ồ sao cho vừa lòng người, thôi cha con mình dắt lừa đi bộ vậy”. Nếu là bạn, bạn sẽ nghĩ sao?

Dĩ nhiên, có nhiều lúc đám đông cũng có lý, khiến chúng ta phải tôn trọng lời nói của đa số và dẹp bỏ sự chủ quan của mình. Nhưng khi đã phân rõ phải trái với lương tâm trong sáng, bạn hãy can đảm thực thi những giá trị nhân bản, hãy làm cho con người được tôn trọng và nâng cao, bạn sẽ là người đầy đạo đức trong xã hội tươi thắm tình người.

Và để dám nghĩ, dám nói, dám tin, dám làm, bạn hãy cố gắng thoát khỏi ảnh hưởng một chiều của đám đông. Chúng ta không coi thường, nhưng cũng đừng quá coi trọng đến độ sợ dư luận. Khi bạn làm một việc gì mà không vì sợ lời chỉ trích hay vì cần lời khen tặng của đám đông, họ sẽ kính nể bạn, vì bạn không là nô lệ mà sống như một người tự do, có thể đem sức mình xây dựng những gì tốt đẹp nhất cho cuộc sống con người.

Hoài Nam (DCHT)

Tiếp theo tr. 7: Nỗi hối tiếc trong lòng

khỏi thâm sâu đến thế. ... và nếu nó chẳng đi đến đâu?” Sarah lúc này đang thờ dãi hơn là hỏi, nhưng Lucretia trả lời: “Thiên Chúa đờ đây trên chúng ta đủ kiêu khắc khoái đi ngược với khuynh hướng của thế giới này, nhưng việc những khắc khoái đó chẳng đi đến đâu, tôi không dám chắc đó là do tay Chúa. ... mà tôi nghĩ chúng ta biết việc này là do con người mà ra”.

Với Lucretia, nếu thế giới công bằng, chúng ta sẽ chẳng có những giấc mơ tan vỡ. Cộ đúng phân nào, nhiều sai trái trên địa cầu này là do bàn tay chúng ta làm ra. Nhưng xét cho cùng, cội rễ cho sự thất vọng của chúng ta là từ một thứ sâu sắc hơn, ít đáng tội hơn, chính là

sự bất xứng của cuộc đời. Đời sống, bên này miền vĩnh cửu, không trọn vẹn. Chúng ta, bên này miền vĩnh cửu, không trọn vẹn. Bên này miền vĩnh cửu, chẳng có gì trọn vẹn. Nói theo Karl Rahner là: Trong nỗi giãy vò của sự thiếu hụt tất cả mọi thứ vốn có thể đạt được, đến tận cùng, chúng ta học biết rằng, trong đời này, tất cả mọi bản hòa âm đều phải chưa trọn.

Lời này có nhiều ý, chứ không chỉ là sự thật đơn thuần (dù không dễ tiếp thu) rằng, chúng ta không thể có tất cả hay làm được tất cả. Đời chúng ta có những giới hạn rất thật, và chúng ta cần phải ngừng việc lời những thứ chúng ta không có, không đạt được mà hành hạ những gì chúng ta đang có, những gì chúng ta đã đạt được. Dù thời nay người ta nói rất nhiều đến mâu thuẫn, nhưng không ai hiểu cho hết!

Tôi cho rằng: hầu hết chúng ta đều để mình dính đến các hối tiếc kiểu: Tôi đã để cả đời để nuôi dạy con ngoan, con giỏi nhưng bây giờ tôi chẳng có nghề nghiệp gì. Tôi thành công trong công việc, nhưng lại thất bại trong vai trò làm chồng làm cha. Tôi chưa bao giờ kết hôn vì các lý do sai lầm, bây giờ tôi độc thân và cô đơn. Tôi đã hy sinh cuộc sống bình thường vì lý tưởng, nhưng bây giờ tôi nhớ da diết những gì tôi đã từ bỏ. Hay, chúng ta cũng như Sarah: Tôi chưa bao giờ thỏa hiệp được với các nguyên tắc của tôi, nó mang lại cho đời tôi sự cô đơn tàn nhẫn.

Vấn đề không bao giờ là sống với những hối tiếc hay không có hối tiếc. Tất cả mọi người đều có hối tiếc. Nhưng, hy vọng rằng, chúng ta đã chọn được nỗi hối tiếc tốt nhất mình có thể mang trong lòng.

J.B. Thái Hòa dịch

Tiếp theo tr. 4: "HÃY THA THỨ CHO..."

Thiếu Nhi Quảng Khăn Đỏ. Vào Học Viện Hải Quân làm bí thư Đoàn Thanh Niên CS Lenin gồm 1.200 học viên. Giới judo, karatedo, boxing (giống như Putin), gia nhập đội CA đặc biệt, làm đội trưởng, quyết giao cao búa liềm trừng trị những phân tử bị kết tội chống Cách Mạng. Không hề tin vào Chúa Trời. Từng đột kích hơn 150 lần vào những nhóm Kitô hữu cầu nguyện chung. Đội của anh đã đánh đập họ dã man, hãm hiếp các thiếu nữ, bỏ mặc họ nửa sống nửa chết. Đảng CS muốn hủy đi Đức Tin của họ với lời nhắn nhủ: "Cầu nguyện mà làm gì? Chúa Trời làm gì có. Nếu có thì đã xuống cứu chúng bay!"

Một ngày kia, khi đang lùng bắt các Kitô hữu đang cầu nguyện trong tầng hầm của một căn nhà cũ kỹ, đội của anh bắt được một thiếu nữ xinh đẹp tóc bạch kim là Natasha, cô bị hành hạ thừa sống

thiếu chết. Nhưng một lần sau, cũng trong lúc đi lùng bắt các Kitô hữu, anh lại bắt gặp Natasha, nàng đã gây yêu hơn vì bị hành hạ lần trước. Alex, một tên CA định dùng dùi cui đập vào đầu nàng thì bị một tên khác ngăn lại. Bắt đầu có xô xát trong toán CA, Sergei can thiệp, anh ra hiệu cho Natasha bỏ chạy. Từ đó, Sergei bị ám ảnh bởi hình bóng nàng, anh lấy làm lạ: "Hình như càng bị đàn áp, người ta theo Chúa Trời càng đông!"

Một ngày kia đang trong lúc thiêu hủy Kinh Thánh, Sergei nhìn lên một trang giấy đang từ từ bốc cháy. Đó là đoạn Chúa Giêsu dạy cầu nguyện. Khi gọi Chúa Trời là Cha, ta sẽ nhận ra mọi người là anh em, và biết tha thứ cho người làm hại mình. Những lời ấy dường như không trên mặt giấy mà bùng cháy lên trong tim anh. Như thể có ai đó đang trong phòng và dạy cho anh điều ấy. Lời Chúa Giêsu đánh động anh, làm anh xao xuyến. Một cảm giác rất mới lạ trôi dạt. Đó là khởi đầu của sự hoán cải. Sergei quyết định rời khỏi toán mật vụ dù rằng KGB trả lương cao hơn gấp chục lần tiền phụ cấp của Học Viện Hải Quân, anh lấy lý do là muốn hoàn tất chương trình học Hải Quân.

Tháng 1 năm 1971, Sergei tốt nghiệp Học Viện Hải Quân Petropavlovsk và làm sĩ quan phát thanh trên tàu khu trục gần bờ biển Hoa Kỳ. Anh lên kế hoạch vượt biên tới Mỹ. Anh tích trữ lương thực, nước và bè cứu sinh. Sau đó anh đọc được thông tin một thủy thủ Nga tên là Kudirka đã tới Mỹ thành công nhưng bị chính phủ Mỹ trao trả lại cho phía Soviet và phải nhận bản án hơn 10 năm tù. Sergei quyết định trốn sang Canada nên xin thuyền chuyên sang tàu tuần dương Elagin hoạt động ở vùng giáp biển Canada.

Cuối tháng 8 năm 1971, tàu Elagin gặp cơn bão lớn, viên chỉ huy ra lệnh cho Sergei phát thông điệp xin được vào vùng biển Canada để trú bão. Sergei nhanh chóng nhận ra đây là cơ hội cuối cùng. Ngày 3.9.1971, khoảng 10 giờ tối, Sergei nhảy xuống biển và gắng sức bơi vào đất liền. Sáng hôm sau, Sergei được một phụ nữ phát hiện đang nằm bất tỉnh và anh nhanh chóng được đưa vào bệnh viện.

Cuộc đời Sergei thay đổi hẳn, sau bao giảng co, cuối cùng chính phủ Canada chấp thuận cho anh quy chế tỵ nạn. Trước đó Canada đã tính trả anh lại cho Soviet nhưng bị Quốc Hội phản đối nên cho anh ở lại.

Anh được nhận vào trường kỹ thuật phát thanh vô tuyến, công việc bảo đảm và hứa hẹn một gia đình ấm cúng. Nhưng Sergei đã hiến thân cho một sự mạng mới, anh đi khắp thế giới nói cho mọi người biết sự thật về "tự do tôn giáo" ở Nga, về những đàn áp tinh vi, dã

man, tàn bạo có bài bản do đảng CS Nga phát động. Anh đã đến các Nhà Thờ, các buổi Lễ để nói chuyện, anh tích cực tham gia vào các hoạt động truyền giáo. Các đài phát thanh, truyền hình phỏng vấn anh. KGB đã hai lần gửi người đến hăm dọa: "Im cái miệng mày lại, nếu không cuối cùng mày sẽ gặp tai nạn". Đã từng làm việc cho họ, Sergei biết cái gì đang chờ đón mình, nhưng anh không thể làm khác. Anh như một người mới từ bỏ bóng tối để bước vào ánh sáng, anh phải đốt đuốc lên để xua tan sự tối tăm. Đời anh coi như bỏ, sống là để thực hiện sứ mạng cao cả, cứu dân Nga thoát khỏi CS và chỉ có điều đó mới đáng để anh làm. KGB hay cái gì nữa cũng thế thôi.

Sergei đã viết lại chuyện thật đời mình, nguyên tác bằng tiếng Nga. Anh viết: "Tâm hồn của dân tộc vĩ đại Nga chưa chết và sẽ không bao giờ chết. Những tâm hồn như Natasha và hàng triệu người như nàng một ngày kia sẽ đứng dậy thắp sáng ngọn nến lòng tin trên khắp nước Nga".

Trang cuối cùng của quyển tự chuyện anh viết rất cảm động:

"Vợ bà Litovchenco, dù đã bị bán thân bất toại, là vợ của đạo trưởng Chính Thống Giáo, nhưng vẫn bị chúng tôi sát hại bên bờ sông Elizovo, tôi muốn thưa rằng: Tôi hết sức ân hận, vô cùng ân hận.

Với Nina Rudenko, người thiếu nữ xinh đẹp thơ ngây đã bị người của tôi hủy hoại cuộc đời, tôi muốn dâng lời cầu xin - cô Nina xin hãy tha thứ cho tôi.

Và với Natasha, người đã bị tôi đánh đập dã man và sẵn sàng chịu thêm nữa để bảo vệ lòng tin của mình, tôi muốn nói - Em Natasha, phần lớn nhờ có em mà cuộc đời anh thay đổi, để ngày nay anh được làm người anh của em trong Chúa Giêsu.

Một cuộc đời mới đang mở ra trước mắt anh. Chúa đã ban cho anh sự tha thứ của Người. Anh hy vọng em cũng tha thứ cho anh. Dù em đang ở đâu, anh cũng muốn nói cùng em, cảm ơn em Natasha! Không bao giờ, vắng không bao giờ, anh quên em".

Natasha viết theo tiếng Nga là Harama, có nguồn gốc Latinh nghĩa là "sinh nhật". Nativitas là Ngày Sinh của Giêsu. Nhờ có Natasha mà viện sĩ quan KGB đã được sinh ra một lần nữa để làm con của Chúa Trời.

Ngày 1 tháng 1 năm 1973, Sergei



TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON - HOUSTON
GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG
CỘNG ĐOÀN ĐỨC MẸ FATIMA

THIỆP MỜI

Trong tâm tình tạ ơn Thiên Chúa, qua lời chuyển cầu của Đức Mẹ Fatima, cộng đoàn Đức Mẹ Fatima sẽ tổ chức Cuộc Cung Nghinh Đức Trinh Nữ và thánh lễ Tạ Ơn nhân dịp kỷ niệm 37 năm thành lập cộng đoàn tại số 1003 Gulf Bank Rd, Houston, TX 77037.

Với chủ đề:

Mẹ Fatima - Mẹ Tin Mừng

Vào lúc 5:30 PM, Chúa nhật ngày 19 tháng 5 năm 2019

Trân trọng kính mời:

- Quý cha, quý thầy sáo, quý bề trên, quý tu sĩ nam nữ,
- Quý Hội đồng mục vụ, Hội đồng tài chánh, quý ban ngành - đoàn thể Công giáo tiến hành và bà con giáo dân của các giáo xứ, cộng đoàn thuộc Tổng giáo phận Galveston-Houston.

Cùng đến tham dự cuộc cung nghinh và thánh lễ tạ ơn này.
Ước mong tấm lòng yêu mến và sùng kính Đức Mẹ Fatima sẽ kéo dài sứ điệp Tin Mừng đã được cụ thể hóa tại Fatima, rằng để mang lại hòa bình cho nhân loại, cho dân tộc Việt Nam và cho mỗi người, hãy thực thi 3 mệnh lệnh Fatima.

Sự hiện diện của quý cha, quý tu sĩ và toàn thể quý vị là một vinh dự lớn lao cho cộng đoàn Fatima của chúng con trong việc tôn vinh Chúa và Mẹ Maria.
Cộng Đoàn Đức Mẹ Fatima trân trọng kính mời.

CHƯƠNG TRÌNH

Cộng đoàn Đức Mẹ Fatima 1003 Gulf Bank Rd., Houston, Tx. 77037
Chúa Nhật, ngày 19 tháng 05 năm 2019

5:00pm: Đón tiếp & chuẩn bị

5:30pm: Khai mạc cuộc cung nghinh

6:00pm: dâng hoa kính Mẹ

6:30pm: Thánh Lễ đồng tế tại Đài Đức Mẹ

7:30pm: Tiệc liên hoan tại khuôn viên Đài Đức Mẹ

T.M. Ban tổ chức
Đa Minh Victor Cảnh Ngô
Chủ Tịch Cộng đoàn Fatima

Hiệp Thịnh
L.M. Dominic Trịnh Thế Huy, O.P.
Quản Nhiệm Cộng đoàn Fatima

Cộng đoàn Đức Mẹ Fatima trân trọng kính mời.

Tiếp theo trang 10: chết vì “tai nạn”. KGB đã truy sát anh đến cùng. Năm 1991, Liên Bang Soviet sụp đổ. Thành phố mang tên người sáng lập CS – Leningrad được lấy lại tên Saint Petersburg (Thành Đô của Thánh Phêrô).

NGUYỄN TRUNG (ghi chép)

Cát
và
Đá



Hãy học cách viết những nỗi đau lên cát và khắc tạc những niềm vui và hạnh phúc bạn tận hưởng trong cuộc đời lên tảng đá để mãi không phai.

— Khuyết danh —

Cát và Đá

Có hai người bạn đang bước đi trên sạ mạc trong một chuyến đi dài ngày. Hai người nói chuyện với nhau, rồi xảy ra cuộc tranh cãi gay gắt về một vấn đề gì đó. Không giữ được bình tĩnh, một người kia đã tát vào mặt người bạn mình. Cảm thấy rất đau nhưng người bạn không nói gì.

Anh ta chỉ lặng lẽ viết lên trên cát một dòng chữ rất to: "**HÔM NAY, NGƯỜI BẠN TỐT NHẤT CỦA TÔI ĐÃ TÁT VÀO MẶT TÔI**".

Họ tiếp tục bước đi cho tới khi nhìn thấy một ốc đảo, nơi họ quyết định sẽ dừng chân và nghỉ mát. Người bạn vừa bị tát do sợ ý đã trượt chân rơi xuống một vũng lầy và dần dần lún sâu xuống. Nhưng người kia đã kịp thời cứu được anh.

Ngay sau khi được cứu, anh đã khắc ngay lên một tảng đá gần đó dòng chữ: "**HÔM NAY, NGƯỜI BẠN TỐT NHẤT CỦA TÔI ĐÃ CỨU SÔNG TÔI**".

Người bạn kia thấy vậy liền hỏi: "Tại sao khi tôi tát cậu, cậu lại viết chữ lên trên cát còn bây giờ cậu lại khắc chữ lên một tảng đá?".

Và câu trả lời anh ta nhận được là:

Khi ai đó làm chúng ta đau đớn thì chúng ta nên viết điều đó lên trên cát, nơi những cơn gió của sự thù hận sẽ xóa tan đi những nỗi trách hờn. Còn khi chúng ta nhận được điều tốt đẹp từ người khác, chúng ta phải ghi khắc điều ấy lên đá, nơi không cơn gió nào có thể cuốn bay đi.

Sưu Tầm



PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng đau buồn và thương tiếc khi nghe tin:

Anh Gioan Trần Ngọc Lễ

sinh ngày 02.10.1938 tại Việt nam.

một người anh em trong Gia đình Cựu Daminh chúng tôi, anh cũng là Cựu Thiếu tá Biệt động Quân, vừa từ già anh em chúng tôi để vĩnh viễn ra đi vào lúc 9:00PM ngày 23.04.2019 tại Los Angeles, California.

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng Chị Trần Ngọc Lễ và Đại tang quyến.
Nguyện xin Thiên Chúa qua lời cầu bầu của Đức Trinh Nữ Maria sớm đưa linh hồn Anh Gioan về hưởng hạnh phúc trường sinh với Người trên cõi Vĩnh hằng.

Chúng tôi, những cựu Daminh:

Cha Nguyễn Ngọc Lâm

Thầy Sáu Trần Văn Nhật

Hoàng Y Vũ

Nguyễn Văn Phán

Nguyễn Tiên Lộc

Nguyễn Văn Ban

Nguyễn Thành Trung

Nguyễn Văn Phi

Phản Đình Diệm

Phạm Năng Hưng

Nguyễn Văn Thê

Nguyễn Thanh Tùng

Nguyễn Thanh Minh

Nguyễn Việt Truyền

Phạm Mạnh Trai

Phan Anh

Nguyễn Ngọc Nam

Lê Văn Nghiêm

Bùi Văn Long